

Bản án số: 102/2025/HS-PT
Ngày 06-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lâm

Bà Trần Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Lưu Trường G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Lưu Trường G, sinh năm 1993 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Tổ H, ấp H, xã A, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Số G, đường C, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn L và bà Huỳnh Ngọc M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt. Hữu

Ngoài ra, có 01 bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Trường G là công nhân làm việc tại bộ phận hình thành giày của Công ty trách nhiệm hữu hạn P (gọi tắt là Công ty P), địa chỉ tại khu phố A,

phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/01/2018, Lưu Trường G đến Công ty P làm việc, đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, G vào kho vật liệu ngủ đến khoảng 22 giờ thì thức dậy và mở cửa đi ra thì thấy cửa bị khóa nên đã quay lại kho vật liệu ở tầng ba nằm nghỉ. Lúc này, G nảy sinh ý định lấy trộm những đôi giày mẫu của công ty để bán lấy tiền tiêu xài, nên khoảng 23 giờ, G đi qua kho chứa giày lấy 13 đôi giày nhiều loại, màu đen hiệu “The North Face” bỏ vào bịch nylon màu đen và G trèo qua đường cửa sổ ở tầng ba để xuống tầng hai và G để bịch nylon màu đen bên trong có chứa 13 đôi giày lấy trộm được để trên mái tôn của tầng hai. Sau đó, G trèo xuống đất để đi về thì bị anh Huỳnh Ngọc T là bảo vệ của Công ty P phát hiện. Do thấy G có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản của công ty nên anh Thân yêu cầu G1 cùng anh T đến Công an phường H để trình báo sự việc. Tại Công an phường H, G1 không thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản nên Công an phường H cho G1 về và G1 bỏ trốn. Khoảng 05 giờ ngày 21/01/2018, anh T cùng với chị Huỳnh Thị S là nhân viên quản lý bộ phận tổng vụ của Công ty P tiến hành kiểm tra xung quanh khu vực nơi Lưu Trường G trèo xuống đất thì phát hiện 01 bịch nylon màu đen bên trong có chứa 13 đôi giày ở trên mái tôn của tầng 2 nên tiến hành giao nộp cho Công an phường H.

Công an phường H đã lập biên bản thu giữ vật chứng, gồm: 13 đôi giày nhiều loại, màu đen hiệu “The North Face”. Sau đó, sự việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền. Đến ngày 21/10/2024, Lưu Trường G đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KLTS-TTHS ngày 08/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 13 đôi giày, nhãn hiệu “The North Face” có giá trị 58.242.600 đồng (năm mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, sáu trăm đồng).

Quá trình điều tra xác định: 13 đôi giày, nhãn hiệu “The North Face” là tài sản của Công ty P; ngày 13/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản giao trả cho bà Huỳnh Thị S là người đại diện theo ủy quyền của Công ty P, Công ty P không yêu cầu Lưu Trường G bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTDM-HS ngày 15/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Lưu Trường G để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ các Điều: 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt).

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ các Điều: 15, 57, điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lưu Trường G 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lưu Trường G kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/3/2025) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, bị cáo Lưu Trường G kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo, bị cáo Lưu Trường G lén lút chiếm đoạt 13 đôi giày của công ty P, hiệu The North F, trị giá 58.242.600 đồng nhưng chưa mang ra khỏi công ty thì bị bảo vệ phát hiện được nên cấp sơ thẩm áp dụng các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự, tuyên xử đối với bị cáo 01 năm 09 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là không nặng. Đồng thời, sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã rời khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác xác minh, điều tra, truy tố. Vì vậy, cần cách ly ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung nên kháng cáo của bị cáo Lưu Trường G không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo G mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo G làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo G phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo như Tòa án cấp sơ thẩm xác định: Khoảng 23 giờ ngày 20/01/2018, tại Công ty P, địa chỉ: Khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lưu Trường G đã có hành vi lén lút lấy 13 đôi giày, nhãn hiệu The North Face, trị giá 58.242.600 đồng (năm mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn, sáu trăm đồng) của Công ty P nhưng chưa mang ra khỏi công ty thì bị bảo vệ phát hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: bị cáo Lưu Trường G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù là không nặng nên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chủ trương chính sách của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo

hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo G là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo G được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344; Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Trường G, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về đối với bị cáo Lưu Trường G về hình phạt như sau:

Tuyên bố bị cáo Lưu Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lưu Trường G 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lưu Trường G cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích về án treo cho bị cáo.

Bị cáo Lưu Trường G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng

